TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẠC LIÊU** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 132/2025/QĐST-HNGĐ	*Bạc Liêu, ngày 22 tháng 5 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 236/2025/TLST – HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2025 giữa:

1. Nguyên đơn: Bà Trương Thị D, sinh ngày 14/9/1969.

Địa chỉ: Số Z, Khóm N, Phường N, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Hòa B, sinh ngày 26/8/1972.

ĐKTT: Số Z, đường P, phường V, thành phố R, tỉnh Kiên Giang.

Nơi ở hiện nay: Ấp C, xã V, thành phố B, tỉnh Bạc Liêu.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 5 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trương Thị D và ông Nguyễn Hòa B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Bà Trương Thị D và ông Nguyễn Hòa B thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung; Về tài sản chung; Nợ chung: Trong quá trình chung sống không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Trương Thị D và ông Nguyễn Hòa B mỗi người phải chịu 75.000 đồng. Bà D tự nguyện chịu thay án phí cho ông B. Do đó, bà D phải chịu 150.000 đồng. Bà D đã nộp 300.000 đồng tạm ứng án phí tại

biên lai thu số 0000454 ngày 14/5/2025 tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu được chuyển thu án phí 150.000 đồng, được hoàn lại số tiền 150.000 đồng tại Chi Cục Thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu.

- Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP.Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu.

(đã ký)

Lê Hồng Lam